

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 4 năm 2018*

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN BÓN MIỀN NAM  
NĂM 2017**

**I – THÔNG TIN CHUNG**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300430500.
- Vốn điều lệ : 478.973.330.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 478.973.330.000 đồng.
- Địa chỉ : 125B Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận 3, Tp HCM.
- Số điện thoại : (028) 38325889 - (028) 38393931.
- Số fax : (028) 38322807.
- Website : [www.phanbonmiennam.com.vn](http://www.phanbonmiennam.com.vn)
- Mã cổ phiếu : SFG.

*Quá trình hình thành và phát triển:*

- Công ty Phân bón Miền Nam (nay là Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam) được Tổng Cục Hóa Chất thành lập theo QĐ số 426/HC-TC ngày 19/04/1976;
- Từ năm 1976 – 30/09/2010 Công ty Phân bón Miền Nam hoạt động dưới hình thức doanh nghiệp Nhà nước sở hữu 100% vốn;
- Từ 01/10/2010 Công ty Phân bón Miền Nam được chuyển sang hình thức công ty cổ phần;

- Từ ngày 01/12/2014 Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam đã tiến hành niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Tp.HCM (HOSE) theo quyết định số: 1073/TB-SGDHCM ngày 20/11/2014 của Sở Giao dịch Chứng Khoán Tp.HCM;

- Từ ngày 14/10/2016 Công ty cổ phần Phân bón Miền Nam thay đổi niêm yết theo Quyết định số 411/QĐ-SGDHCM ngày 12/10/2016 của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

+ Loại chứng khoán : Cổ phiếu phổ thông.

+ Mã chứng khoán : SFG.

+ Mệnh giá : 10.000 đồng.

+ Số lượng : 47.897.333 cổ phiếu.

## **2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất, kinh doanh phân bón các loại (Supe Lân, NPK, phân bón lá Yogen ... ), xi măng, axit sunphuric và các loại hóa chất khác (không sản xuất tại trụ sở);

Mua bán máy móc thiết bị, phụ tùng thay thế và nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất phân bón và hóa chất. Chế tạo, sản xuất các dây chuyền sản xuất phân bón, hóa chất;

Sản xuất gia công đóng gói, sang chiết, bán buôn thuốc bảo vệ thực vật;

Sản xuất và kinh doanh bao PP và PE (không sản xuất tại trụ sở);

Sản xuất, kinh doanh thức ăn gia súc, gia cầm, thức ăn thủy sản (không sản xuất tại trụ sở);

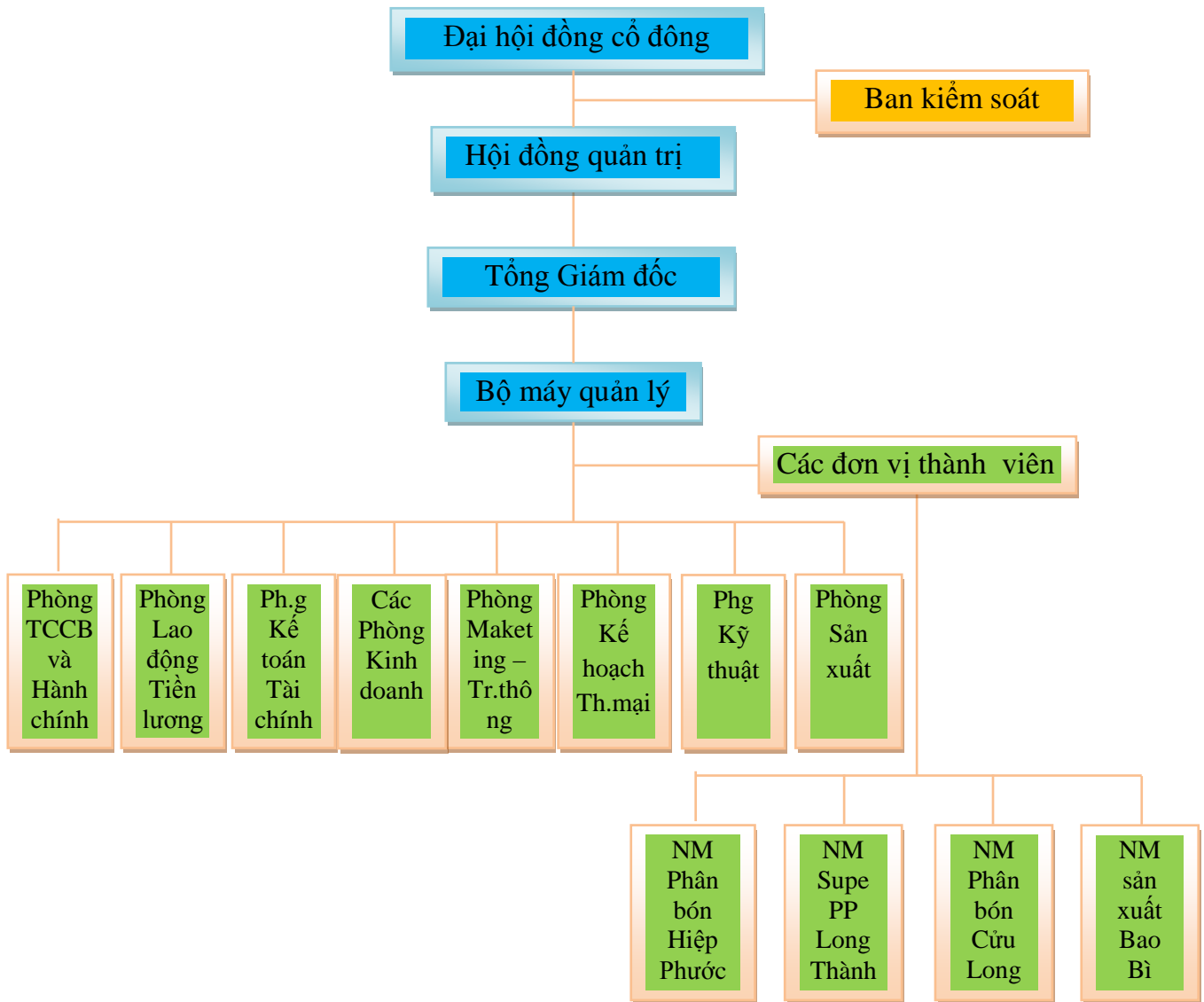
Kinh doanh cơ sở hạ tầng, đầu tư khu dân cư.

- Địa bàn kinh doanh: các tỉnh thành miền Nam, miền Trung, Tây nguyên, các tỉnh khu vực miền Bắc Việt Nam và xuất khẩu nước ngoài.

## **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản lý: Tập trung có phân cấp quản lý cho các Nhà máy trực thuộc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý: HĐQT, Ban Tổng giám đốc, Văn phòng Công ty và các Nhà máy trực thuộc.



**Các công ty con, công ty liên kết:**

Công ty TNHH Hóa chất LG VINA

- Văn phòng TP. Hồ Chí Minh: Phòng 1101, Tòa nhà Sun Wah, số 115 Đường Nguyễn Huệ, Q.1, TP.HCM.

- Văn phòng TP. Hà Nội: Tầng 5, tòa nhà Kinh Đô, số 292 Tây Sơn, Đống Đa, Hà Nội.

- Địa chỉ Nhà máy: Xã Phước Thái, Huyện Long Thành, Tỉnh Đồng Nai.

Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất và bán dầu hóa dẻo DOP (Diocetyl Phthalate).

Vốn điều lệ: 3.800.000 USD; Vốn điều lệ thực góp: 1.330.000 USD.

Tỷ lệ sở hữu của Công ty: 35%.

#### 4. Định hướng phát triển:

- Củng cố và nâng cao sản lượng đi đôi với chất lượng sản phẩm thông qua việc sử dụng công nghệ tiên tiến tạo hạt hơi nước thùng quay, tiến tới xây dựng sản xuất phân NPK bằng công nghệ tháp cao;
- Quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường qua nhiều kênh khác nhau nhằm mở rộng thị trường trong nước và ngoài nước để chiếm lĩnh thị trường mục tiêu;
- Nâng cao năng lực sản xuất, duy trì tình hình tài chính lành mạnh, sử dụng đồng vốn có hiệu quả, đảm bảo thu nhập người lao động và chi trả cổ tức cho cổ đông;
- Cải thiện chất lượng sản phẩm, an toàn sức khỏe và thân thiện môi trường. Tiếp tục nghiên cứu sản phẩm mới, đa dạng hóa về chủng loại, phong phú về hình thức đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu ra nước ngoài.

#### 5. Các rủi ro:

- Rủi ro về sự biến động kinh tế;
- Rủi ro về sự thay đổi pháp luật;
- Rủi ro về chính sách xuất nhập khẩu phân bón;
- Rủi ro về đổi mới công nghệ sẽ tạo tính cạnh tranh gay gắt trên thị trường;
- Rủi ro về lãi suất vay vốn và tỷ giá hối đoái;
- Rủi ro khác như thiên tai, hạn hán.

## II- TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	DVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % 2017/2016	Tỷ lệ % TH/KH
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=5/4</i>	<i>7=5/3</i>
<b>1. Sản phẩm sản xuất</b>						
- Phân Lân các loại	Tấn	170.000	148.724	158.686	107%	93%
- Phân NPK	Tấn	264.500	253.131	272.000	107%	103%
- Axít Sunfuaric T.số	Tấn	82.500	79.938	80.955	101%	98%
+ Axít Sunphuric sản xuất	"	28.000	29.955	30.210		
+ Axít Sunphuric nhập khác	"	54.500	49.983	50.745		
- Bao bì	Cái	14.000.000	9.595.737	10.357.550	108%	94%
- Phân bón lá Yogen	Tấn	300	154,26	295,78	192%	99%
<b>2. Sản phẩm tiêu thụ</b>						
- Phân Lân các loại	Tấn	171.000	147.214	158.081	107%	92%
- Phân NPK	Tấn	273.500	264.867	273.625	103%	100%
- Axít thương phẩm	Tấn	26.500	30.528	33.961	111%	128%
- Bao bì	Cái	14.000.000	10.487.217	10.822.155	103%	77%
- Phân bón lá Yogen	Tấn	300	162,05	278,786	172%	93%
<b>3. Tổng doanh thu</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>2.711.200</b>	<b>2.347.200</b>	<b>2.392.264</b>	<b>102%</b>	<b>88%</b>
<b>4. Lợi nhuận</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>110.000</b>	<b>110.156</b>	<b>111.154</b>	<b>101%</b>	<b>101%</b>

Các chỉ tiêu chính trong năm 2017 đều vượt với cùng kỳ, trong đó:

- Sản phẩm sản xuất: Phân lân đạt: 107%, phân NPK đạt: 107%, axit Sunphuric đạt: 101%, bao bì đạt: 108%, phân bón lá Yogen đạt: 192%;
- Sản phẩm tiêu thụ: Phân lân đạt: 107%, phân NPK đạt: 103%, axit Sunphuric đạt: 111%, bao bì đạt: 103%, phân bón lá Yogen đạt: 172%;
- Tổng doanh thu đạt: 102% và lợi nhuận đạt: 101%;

Chỉ tiêu thực hiện năm 2017 so với kế hoạch:

- Sản phẩm sản xuất và tiêu thụ của phân bón NPK, axit sunphuric đều đạt và vượt so với kế hoạch; lợi nhuận đạt 101%;
- Sản phẩm sản xuất và tiêu thụ của phân Lân, bao bì, phân bón lá thấp hơn so với kế hoạch do một phần từ nhu cầu của thị trường, nhưng nguyên nhân chính do Công ty chủ động chọn lọc khách hàng, hệ thống lại kênh phân phối nhằm hạn chế rủi ro về công nợ.
- Chỉ tiêu doanh thu thấp hơn so với kế hoạch nguyên nhân chính như sau: Mặc dù sản lượng tiêu thụ phân bón NPK và axit sunphuric đều đạt và vượt so với kế hoạch nhưng do nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm NPK cấp thấp tăng nên làm thay đổi cơ cấu về sản phẩm tiêu thụ so với kế hoạch, những dòng sản phẩm này có giá bán thấp, bên cạnh đó giá bán phân NPK, axit, super lân thấp hơn giá bán kế hoạch dẫn đến doanh thu thấp so với kế hoạch.

## 2. Tổ chức nhân sự:

### 2.1. Hội đồng Quản trị:

TT	Danh sách	Chức vụ	Lý lịch trích ngang
1	Lâm Thái Dương	Chủ tịch HĐQT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 1977 - 1982: học tại Trường Đại học Mỏ Địa chất - Bắc Thái.</li> <li>- Từ 3/1983 - 12/1986: Kỹ sư Cơ điện – Công ty Pyrit Vĩnh Phú.</li> <li>- Từ 1/1987 - 12/1989: Phó phòng Cơ điện - Công ty Pyrit Vĩnh Phú.</li> <li>- Từ 1/1990 - 12/1990: Q. Trưởng phòng Cơ điện - Công ty Pyrit Vĩnh Phú.</li> <li>- Từ 1/1991 - 12/1994: Trưởng phòng Cơ điện - Công ty Pyrit Vĩnh Phú.</li> <li>- Từ 1/1995 - 8/1995: Trợ lý GD Cty Pyrit Vĩnh Phú.</li> <li>- Từ 9/1995 - 8/2003: Phó GD Cty Pyrit Vĩnh Phú.</li> <li>- Từ 9/2003 - 2013: Phó GD Ban QLDA DAP Hải Phòng.</li> <li>- Từ 8/2009 – 1/2012: Phó TGD C.ty TNHH MTV DAP Hải Phòng.</li> <li>- Từ 2/2012 – 12/2014: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV DAP Hải Phòng.</li> <li>- Từ 11/2014 – nay: Hàm trưởng Ban TĐHCVN.</li> </ul>

			- Từ 09/05/2015 đến nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Phân bón Miền Nam.
2	Phùng Quang Hiệp	Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ tháng 4/2001 – tháng 6/2002: Kế toán Cty CP VTXNK Từ Liêm, HN.</li> <li>- Từ tháng 7/2002 – tháng 2/2004: Chuyên viên P.TCKT ban QLDA Đạm Phú Mỹ.</li> <li>- Từ tháng 3/2004 – tháng 2/2005: Chuyên viên P.TCKT Cty Phân Đạm và hóa chất Dầu khí.</li> <li>- Từ tháng 3/2005 – tháng 8/2006: Phó trưởng phòng phụ trách phòng TCKT ban <del>CB</del> Cty đường ống dẫn khí Lô B-Ô Môn.</li> <li>- Từ tháng 9/2006 – 8/2007: Kế toán trưởng ban CBKT Cty đường ống dẫn khí Lô B-Ô Môn.</li> <li>- Từ tháng 9/2008 – tháng 4/2010: Kế toán trưởng ban QLDQ dầu khí Tây Nam bộ.</li> <li>- Từ tháng 5/2010 – 4/2011: Kế toán trưởng Cty điều hành đường ống dẫn khí Lô B – Ô Môn.</li> <li>- Từ tháng 5/2011 – tháng 7/2011: Trợ lý Chủ tịch Cty TNHH MTV Vật tư và XNK Hóa chất.</li> <li>- Từ tháng 7/2011 – tháng 2/2012: Phó GD Cty TNHH MTV VT và XNK Hóa Chất.</li> <li>- Từ tháng 3/2012 – tháng 4/2012: Phó Tổng GD Cty Tài chính CP HCVN.</li> <li>- Từ tháng 4/2012 – tháng 4/9/2014: Tổng GD Cty Tài chính CP HCVN.</li> <li>- Từ 5/9/2014 – 12/09/2014: Hàm trưởng ban Đại diện phần vốn Tập đoàn Hóa chất VN.</li> <li>- Từ 13/9/2014 – 23/12/2014: Chủ tịch HĐQT Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 24/12/2014 – 31/12/2014: Thành viên HĐQT Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 01/01/2015 đến 07/08/2017: Thành viên HĐQT; Tổng GD C.ty CP Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 08/08/2017 đến nay: Thành viên HĐQT; Tổng Giám đốc C.ty CP Phân bón Miền Nam; Bí thư Đảng Ủy Công ty.</li> </ul>
3	Trần Hữu Công	Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 1984 đến 1995: công tác tại phòng Kế toán Cty hóa chất cơ bản Miền Nam.</li> <li>- Từ 1995 đến 12/05/2016: Kế toán trưởng Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> <li>- UV HĐQT từ ngày 09/05/2015.</li> <li>- Từ 18/01/2016 đến nay: UV HĐQT; Giám đốc N/m Hiệp Phước.</li> </ul>
4	Lê Việt Hưng	Ủy viên	- Từ 12/1990 đến 8/2007: chuyên viên phòng Sản Xuất Công ty Phân bón Miền Nam.

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 8/2007 đến 10/2010: Phó phòng Sản xuất Cty ty Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 10/2010 đến 12/2010: Phó phòng Sản xuất Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 12/2010 09/5/2015: Trưởng phòng Kỹ thuật Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 09/5/2015 đến nay: UV HĐQT; Trưởng phòng Kỹ thuật Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> </ul>
5	Trần Phi Hùng	Ủy viên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 2005 đến 2007: Nhân viên tư vấn Cty CP Chứng khoán Sài Gòn.</li> <li>- Từ 01/10/2010 đến nay: Ủy viên HĐQT Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> </ul>

## 2.2. Ban Điều Hành:

TT	Danh sách	Chức vụ	Lý lịch trích ngang
1	Phùng Quang Hiệp	Tổng GD	(như trên)
2	Nguyễn Bá Thanh	Phó T.GĐ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 01/07/1977 – 10/1986: Công nhân trực tiếp sản xuất, Tổ trưởng sản xuất, Trưởng ca sản xuất, Quản đốc phân xưởng Xí nghiệp phân bón An Lạc I thuộc Cty Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 10/1986 – 30/12/2001: Cán bộ phòng Tổ chức, phụ trách phòng Tổng hợp, Trưởng phòng Tổng hợp Cty Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 01/01/2002: Phó GD Cty, kiêm Chủ tịch Công đoàn Cty.</li> <li>- Từ tháng 10/2010: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc, Phó bí thư Đảng ủy Cty CP PBMN (Phó GD Cty kiêm Giám đốc Xí nghiệp Yogen từ tháng 10/2005 – 31/12/2013).</li> <li>- Từ 01/01/2014 đến 09/5/2015: Phó Tổng Giám đốc Công ty, Bí thư Đảng ủy Công ty, UV HĐQT.</li> <li>- Từ 10/5/2015 đến 07/08/2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty, Bí thư Đảng ủy Công ty.</li> <li>- Từ 08/08/2017 – đến 31/10/2017: Phó Tổng Giám đốc Công ty.</li> <li>- Từ 01/11/2017: Nghỉ hưu theo chế độ.</li> </ul>
3	Nguyễn Khả Yên	Phó T.GĐ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ 1988 đến 1991: Công nhân NM Phân bón Cửu Long thuộc Cty Phân bón Miền Nam.</li> <li>- Từ 1992 đến 2010: Làm việc tại Nm phân bón An Lạc I (Năm 2000 là Quản đốc, Năm 2007: Phó GD Nm phân bón An Lạc nay là NM Hiệp Phước)</li> <li>- Từ 2011 đến 2012: Phó TGD Cty Liên doanh LG Vina (Năm 2012: Phó TGD Cty CP PBMN).</li> </ul>

			- Từ 2013 đến 31/12/2015: Phó Tổng GD kiêm Giám đốc NM Hiệp Phước. - Từ 01/01/2016 - nay: Phó Tổng GD Công ty.
--	--	--	---

### 2.3. Ban Kiểm Soát:

TT	Danh sách	Chức vụ	Lý lịch trích ngang
1	Phạm Đức Hoài	Trưởng ban	- Từ 11/1992 –10/2009: Nhân viên phòng Kế toán – Tài chính C.ty Phân bón Miền Nam. - Từ 10/2009 – 29/4/2016: Phó Phòng Kế toán – Tài chính Cty Cp Phân bón Miền Nam. - Từ 29/4/2016 đến nay: Trưởng Ban Kiểm soát Cty CP Phân bón Miền Nam.
2	Nguyễn Thị Thùy Dương	Ủy viên	- 2005 – 2010 Kiểm toán viên Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) - 2010 – T10/2014: Trưởng bộ phận, Phó phòng TCKT Công ty Tài chính CP Hóa chất Việt Nam - T10/2014 → nay Chuyên viên TCKT Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. - Từ 09/05/2015 đến 25/4/2016: Trưởng BKS. - Từ 25/4/2016 đến nay: UV BKS.
3	Vũ Trịnh Diễm Hồng	Ủy viên	- Từ 12/2000 đến 9/2003: Nhân viên phòng kế toán tại Cty GCT Nông Hữu, Long Thành, ĐNai. - Từ 10/2003 đến 2/2011: Nhân viên kế toán NM Phân bón Hiệp Phước. - Từ 3/2011 đến nay: Nhân viên phòng Tổ chức Cán bộ hành chính Cty Cp Phân bón Miền Nam. - UV BKS từ 10/2010 đến nay.

### 2.4. Số lượng cổ phiếu của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát:

TT	Danh sách	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu			Tỷ lệ (%)
			Đại diện	Sở hữu	Tổng cộng	
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>					
1	Lâm Thái Dương	Ct. HĐQT	11.999.879		11.999.879	25,05
2	Phùng Quang Hiệp	Ủy viên	9.579.467	220.000	9.799.467	20,46
3	Trần Hữu Công	Ủy viên	9.579.467	19.057	9.598.524	20,04
4	Lê Việt Hưng	Ủy viên		774	774	0,002
5	Trần Phi Hùng	Ủy viên		324.500	324.500	0,677
<b>II</b>	<b>Ban Điều Hành</b>					
1	Phùng Quang Hiệp	Tổng GD	9.579.467	220.000	9.799.467	20,46
2	Nguyễn Bá Thanh	Phó T.GD		30.593	30.593	0,064
3	Nguyễn Khả Yêm	Phó T.GD		16.897	16.897	0,035
<b>III</b>	<b>Ban Kiểm Soát</b>					
1	Phạm Đức Hoài	Tr.ban				
2	Nguyễn Thị Thùy Dương	Ủy viên				
3	Vũ Trịnh Diễm Hồng	Ủy viên				



## 2.5. Nguồn nhân lực:

- Tổng số CB-CNV tính đến ngày 31/12/2017: 916 người.

- Phân loại trình độ:

	<u>Số lượng (người)</u>
+ Sau đại học:	8
+ Đại học, Cao đẳng:	207
+ Trung học chuyên nghiệp:	69
+ Công nhân kỹ thuật & trình độ khác:	<u>632</u>
<b>Tổng cộng:</b>	<b>916</b>

- Phân loại theo phân công lao động:

	<u>Số lượng (người)</u>
+ Cán bộ quản lý, lãnh đạo:	42
+ Cán bộ kỹ thuật, nghiệp vụ:	201
+ Nhân viên phục vụ:	51
+ Công nhân các ngành nghề:	<u>622</u>
<b>Tổng cộng:</b>	<b>916</b>

## 2.6. Các chính sách với người lao động:

- Thực hiện đầy đủ các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm tai nạn, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động;

- Có chế độ nâng lương, nâng bậc lương hàng năm để khuyến khích lao động phấn đấu nâng cao trình độ, nghiệp vụ và tay nghề để đạt hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh;

- Có cơ chế phân phối thu nhập hợp lý, đảm bảo công khai dân chủ công bằng trong phân phối thu nhập theo sức lao động của từng công nhân viên;

- Khen thưởng cho những CB-CNV đã có thành tích đem lại hiệu quả cho SX-KD. Công ty tổ chức tham quan du lịch nghỉ dưỡng định kỳ hàng năm cho toàn thể CB-CNV;

- Tổ chức hội thao toàn công ty để khuyến khích CB-CNV tích cực rèn luyện thể dục thể thao nhằm nâng cao sức khỏe, tinh thần đoàn kết trong toàn công ty;

- Tổ chức tọa đàm nhân ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 cho toàn thể CBCNV nữ tại An Giang. Tặng quà mừng thọ cho bố mẹ CBCNV từ 75 tuổi trở lên.

## 2.7. Công tác đào tạo nguồn nhân lực:

- Công ty nhận thức đầy đủ công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực mang tính chiến lược cho sự phát triển ổn định và lâu dài của Công ty. Hàng năm có kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công nhân viên nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, kinh doanh để họ có kinh nghiệm của người quản lý và kỹ năng làm việc;

- Trong năm, Công ty đã tổ chức cho các cán bộ lãnh đạo và công nhân viên tham gia khóa học về văn hóa doanh nghiệp nhằm nâng cao ý thức trách nhiệm cho cán bộ công nhân viên trong sự nghiệp xây dựng và phát triển của công ty. Ngoài ra, Công ty còn tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ về kỹ thuật, an toàn lao động, tuyên truyền về pháp luật, chính sách cho người lao động.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

#### 3.1. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm 2017, Công ty không có các dự án đầu tư lớn, chủ yếu là các dự án đầu tư để cải tạo, hoàn thiện dây chuyền sản xuất hiện tại để đáp ứng yêu cầu sản xuất và một số công trình đầu tư xây dựng của Công ty hoàn thành trong năm với tổng chi phí 38.205 triệu đồng, gồm các công trình như sau:

- Cải tạo dây chuyền sản xuất NPK 150.000 tấn/năm tại NM Phân bón Hiệp Phước;
- Công trình hệ thống làm nguội sản phẩm; hệ thống sấy phân hữu cơ; hệ thống lò đốt sấy dây chuyền sản xuất công nghệ hơi nước 60.000 tấn/năm và sửa chữa, cải tạo hệ thống kho tại Nhà máy Hiệp Phước;
- Sửa chữa và nâng tải cảng Long Thành tại N/m Super Phốt Phát Long Thành;
- Công trình xây dựng xưởng sản xuất; công trình thiết bị trao đổi nhiệt; công trình Bơm lưu huỳnh lỏng; công trình bộ lọc khử mù tháp sấy, tháp hấp thụ tại N/m Super Phốt Phát Long Thành;
- Công trình nồi hơi 3 tấn/giờ; công trình bộ phá mẫu, cân sấy ẩm; công trình máy tiện văn năng; công trình máy quan kế ngọn lửa, xe nâng và công trình cải tạo kho, mở rộng bãi chứa nguyên liệu tại N/m Phân bón Cửu Long.

#### 3.2. Các Công ty con, công ty liên kết:

Công ty CP Phân bón Miền Nam có tham gia liên doanh với Tập Đoàn LG Hàn Quốc và Tổng công ty Dầu Việt Nam để thành lập Công ty TNHH Hóa chất LG VINA (trước đây là Công ty Liên doanh Hóa chất LG VINA) với số vốn góp là 1.330.000 USD. Công ty CP Phân bón Miền Nam chiếm 35% vốn điều lệ).

### 4. Tình hình tài chính:

#### 4.1. Tình hình tài chính:

Đvt: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng giảm
1	2	3	4	5=4/3
1	Tổng tài sản	1.167.802	1.237.931	106%
2	Doanh thu thuần	2.347.200	2.392.263	102%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	97.546	106.367	109%
4	Lợi nhuận khác	13.531	4.786	35%
5	Lợi nhuận trước thuế	111.077	111.154	100%
6	Lợi nhuận sau thuế	91.235	91.953	101%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	12%	(*)	

(\*): Trình Đại hội đồng Cổ đông năm 2018 thông qua.

## 4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1,62	1,57	
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ng.hạn-Hàng t.kho)/Nợ ng.hạn	0,97	0,77	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0,51	0,52	
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	1,06	1,10	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b.q	3,65	4,73	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	2,004	1,925	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	3,9 %	3,9 %	
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	16 %	15,6 %	
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản	7,8 %	7,4 %	
+ Hệ số LN từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	4,4 %	4,5 %	

## 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

### 5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần tại thời điểm 31/12/2017: 47.897.333 cổ phần (mệnh giá 10.000 đ/cp).

Trong đó : - Cổ phần đang lưu hành: 47.897.333 cổ phần.

- Cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phần.

### 5.2. Cơ cấu cổ đông: (theo thời điểm chốt sổ là 17/03/2018)

- Phân theo tỷ lệ sở hữu	: Tỷ lệ	100%
+ Cổ đông lớn	: chiếm	70,06%
+ Cổ đông nhỏ	: chiếm	29,94%
- Phân theo loại hình sở hữu	: Tỷ lệ	100%
+ Cổ đông trong nước	: chiếm	99,35%
Cá nhân	: chiếm	30,09%
Tổ chức	: chiếm	69,26%
<i>Cổ đông nhà nước (Tập Đoàn Hóa Chất Việt Nam)</i>	: chiếm	65,05%
+ Cổ đông nước ngoài	: chiếm	0,65%
Cá nhân	: chiếm	0,08%
Tổ chức	: chiếm	0,57%

**5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** không có.

**5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có.

## **6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

- Là một công ty sản xuất Phân bón và hóa chất có kinh nghiệm và uy tín. Công ty luôn tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường và coi trọng việc giữ gìn và bảo vệ môi trường. Năm 2017 Công ty không có vi phạm bị xử phạt.

- Về trách nhiệm của công ty đối với cộng đồng:

+ Trong năm 2017, Công ty phát động phong trào mỗi người lao động đóng góp 01 ngày lương thực lãnh để ủng hộ đồng bào bão lụt miền Trung, miền Bắc và đóng góp vào quỹ từ thiện thể hiện tinh thần tương thân tương ái lá lành đùm lá rách của dân tộc ta.

+ Ngoài ra, Công ty luôn quan tâm chăm sóc đến các mẹ Việt Nam anh hùng và thực hiện nghĩa vụ phụng dưỡng suốt đời 02 mẹ Việt Nam anh hùng; xây dựng nhà tình thương để giúp đỡ cho những người có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn hoạt động của Công ty và các nhà máy trực thuộc.

## **III - BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động SX-KD:**

Năm 2017, Ban điều hành đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị thông qua. Mặc dù trong năm 2017 là một năm có nhiều khó khăn và thách thức đã ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SX-KD của Công ty nhưng Công ty đã hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội đồng cổ đông đã đề ra trong những điều kiện thuận lợi và khó khăn như sau:

#### **1.1 Thuận lợi:**

- Công ty luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam và Hội đồng quản trị Công ty;

- Cán bộ, công nhân viên là những người làm việc lâu năm có kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh phân bón;

- Sự đoàn kết của Đảng ủy, Ban lãnh đạo và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội trong toàn Công ty;

- Thương hiệu Phân bón Miền Nam đã có vị thế hơn 40 năm hình thành và phát triển, các sản phẩm được thị trường trong và ngoài nước tin dùng.

#### **1.2. Khó khăn:**

##### **1.2.1. Đối với thị trường trong nước:**

Năm 2017 được đánh giá là một năm đặc biệt khó khăn của ngành phân bón nói chung và Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam nói riêng, cụ thể như:

- Thiên tai, bão lũ biến đổi thất thường, trái rộng và kéo dài cả về thời gian lẫn không gian tác động xấu đến sản xuất nông nghiệp. Từ các tỉnh bắc Trung Bộ vốn đã quen với bão lũ hằng năm, cho đến nam Trung Bộ, Nam Bộ và các tỉnh miền núi phía bắc, hầu như trong năm 2017, bão lũ không chừa một dải đất nào. Ở Tây Nguyên thời tiết biến đổi thất thường mưa dầm lê thê giữa mùa khô, ở Đồng bằng Sông Cửu Long bị nước biển xâm nhập sâu vào nội đồng dẫn đến diện tích canh tác giảm, điều này làm cho nhu cầu sử dụng phân bón giảm đáng kể;

- Quá nhiều đơn vị tham gia vào thị trường phân bón dẫn đến tình trạng dư cung kéo dài. Các công ty sản xuất phân bón nhỏ lẻ đưa ra những loại phân bón kém chất lượng với công nghệ thô sơ, cạnh tranh không lành mạnh, nạn phân bón giả hoành hành ảnh hưởng lớn uy tín của ngành sản xuất phân bón. Hiện tượng nhiều loại phân bón kém chất lượng, hàng giả tràn lan đã gây hỗn loạn thị trường và làm cho các cơ quan chức năng quản lý về phân bón gặp nhiều trở ngại, ảnh hưởng nghiêm trọng uy tín của sản phẩm, người nông dân quay sang sử dụng phân đơn hoặc phân nhập khẩu giá rẻ;

- Lượng phân bón nhập khẩu vào trong nước lớn, năm 2017 cả nước đạt 4,73 triệu tấn phân bón các loại, tăng 12,7% so với năm 2016. Phân bón ngoại nhập giá rẻ từ thị trường Trung Quốc, Indonesia ồ ạt xâm nhập vào thị trường trong nước đã gây sức ép lớn vào hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn bộ ngành phân bón nói chung và Công ty nói riêng;

- Giá các loại nguyên, nhiên liệu ngày một tăng cao làm ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm, giảm sức cạnh tranh của các sản phẩm trên thị trường vì giá NPK vẫn không tăng được tương ứng;

- Luật số 71/2014/QH13 sửa đổi bổ sung một số điều của các luật về thuế vẫn đang “trói” các DN phân bón. Do thuộc mặt hàng không chịu thuế GTGT nên công ty vẫn phải đóng thuế đầu vào, trong khi đó không được khấu trừ đầu ra. Điều này đã tác động lớn đến chi phí đầu tư, sản xuất phân bón, ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.

### **1.2.2. Đối với thị trường xuất khẩu:**

- Giá vận chuyển từ Việt Nam sang các nước châu Phi cao hơn nhiều so với các nước từ châu Âu; các sản phẩm đáp ứng được nhu cầu xuất khẩu đòi hỏi phải tiêu hao nhiều nguyên liệu nên lợi nhuận đến từ các sản phẩm xuất khẩu chưa cao, giá bán chưa được cạnh tranh;

- Thời tiết các nước nhập khẩu nhiều Phân bón Miền Nam như Philippin, Indonesia, Campuchia...cũng có những diễn biến thất thường nên cũng dẫn đến việc giảm sử dụng phân bón, do đó nhu cầu nhập khẩu phân bón của các nước này cũng giảm;

- Phân bón giá rẻ của Trung Quốc, Indonesia và Hàn Quốc tràn lan trên thị trường làm giảm tính hấp dẫn của sản phẩm phân bón trong nước trong đó có sản phẩm của công ty.

### 1.3. Kết quả thực hiện Nghị Quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2017:

Với sự cố gắng nỗ lực của toàn thể CB-CNV Công ty, năm 2017 Công ty đã vượt qua những khó khăn thách thức và đạt được kết quả cụ thể như sau:

T T	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2017	Thực hiện Năm 2017	% so với K.H 2017 (%)	% so với T.H 2016 (%)
1	2	3	4	5	6=5/4	7
<b>1</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu sản xuất</b>	<b>Tấn</b>				
	Super Lân các loại	Tấn	170.000	158.686	93%	107%
	Phân bón NPK	Tấn	264.500	272.000	103%	107%
	Axit Sunphuric (H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> ) tổng số	Tấn	82.500	80.955	98%	101%
	Axit Sunphuric sản xuất	"	28.000	30.210		
	Axit Sunphuric nhập khác	"	54.500	50.745		
	Bao bì	Cái	14.000.000	10.357.550	74%	108%
	Phân bón lá Yogen (dạng bột + dạng nước)	Tấn	300	296	99%	192%
<b>2</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu tiêu thụ</b>					
	Super Lân các loại	Tấn	171.000	158.081	92%	107%
	Phân bón NPK	Tấn	273.500	273.625	100%	103%
	Axit Sunphuric (H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> ) thương phẩm	Tấn	26.500	33.961	128%	111%
	Bao bì	Cái	14.000.000	10.822.155	77%	103%
	Phân bón lá Yogen (dạng bột + dạng nước)	Tấn	300	279	93%	172%
<b>3</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu tồn kho</b>					
	Super Lân các loại	Tấn		34.470,00		
	Phân bón NPK	Tấn		21.610,00		
	Axit Sunphuric (H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> )	Tấn		5.284,00		
	Bao bì	Cái		569.960		
	Phân bón lá Yogen (dạng bột)	Tấn		28,76		
	Phân bón lá Yogen (dạng nước)	Tấn		11,75		
<b>4</b>	<b>Tổng Doanh thu tiêu thụ</b>	<b>Tr đ</b>	<b>2.711.200</b>	<b>2.392.264</b>	88%	102%
<b>5</b>	<b>Thuế và các khoản phải nộp</b>	<b>Tr đ</b>	<b>50.600</b>	<b>39.342</b>	78%	94%
<b>6</b>	<b>Xuất khẩu</b>					
	Tổng kim ngạch xuất khẩu	USD	21.340.000	12.831.372	60%	77%
	Sản phẩm xuất khẩu	Tấn	55.000	54.213	99%	100%
<b>7</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>Tr đ</b>	<b>110.000</b>	<b>111.154</b>	<b>101%</b>	<b>101%</b>

#### **1.4. Các giải pháp đã thực hiện trong năm 2017:**

Ban Điều hành Công ty đã nhận thấy tình hình phức tạp và khó khăn của thị trường phân bón, ngay từ đầu năm 2017 Ban Điều hành Công ty đã đề ra các giải pháp để tổ chức sản xuất - kinh doanh, cụ thể:

##### ***1.4.1. Về công tác tổ chức, cán bộ và quản trị hành chính:***

- Công ty đã tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế Tổ chức và cán bộ, Quy chế Tuyển dụng là cơ sở để Công ty xây dựng và thực hiện công tác cán bộ như: Tuyển dụng, đào tạo, bổ nhiệm, luân chuyển và quy hoạch cán bộ. Công ty cũng đã ban hành một số các Quy chế để quản lý điều hành mọi hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty, các quy chế thường xuyên được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và quy định của pháp luật;

- Hàng năm Công ty tổ chức các lớp học về nâng cao năng lực quản trị trong sản xuất, nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ, nhân viên làm công tác thị trường, ngoài ra còn chú trọng công tác xây dựng và phát triển văn hóa doanh nghiệp. Chương trình đào tạo được xây dựng, biên soạn dành riêng, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tế của Công ty và đối tượng tham dự, qua đó bổ sung những kiến thức mới, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, nâng cao năng lực quản lý điều hành, góp phần nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, tiết kiệm chi phí. Ngoài ra, công tác đào tạo còn phục vụ cho công tác quy hoạch, bổ nhiệm và bố trí sử dụng cán bộ;

- Trên cơ sở đánh giá cán bộ, tiêu chuẩn cán bộ, thực hiện các nội dung công tác cán bộ như quy hoạch; luân chuyển để rèn luyện, bồi dưỡng, thử thách; Thực hiện nghiêm các quy chế, quy định trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ theo Quy định của Trung ương, hướng dẫn của Tập đoàn Hóa chất Việt Nam. Thực hiện tốt công tác đánh giá, bố trí sử dụng đúng cán bộ đã phát huy năng lực, đóng góp vào việc nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Công ty;

- Trong công tác xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp: Công ty luôn đề cao tính dân chủ; lựa chọn những cán bộ có năng lực, trách nhiệm với công việc vào những vị trí phù hợp để phát huy khả năng, trí tuệ của từng người. Tăng cường việc điều động, luân chuyển, biệt phái để các cán bộ có thể bao quát được tình hình của toàn Công ty;

- Trong năm vừa qua, Công ty đã thắt chặt việc quản trị hành chính, đã thực hiện tốt công tác chấm công bằng vân tay tại Văn phòng Công ty và các Nhà máy trực thuộc đã thành lập Ban giám sát kỷ luật lao động, giám sát kho bãi... Qua đó, đã nâng cao ý thức kỷ luật của người lao động đồng thời giúp tăng năng suất và chất lượng sản phẩm.

##### ***1.4.2. Về công tác thị trường – phát triển thương hiệu:***

- Công tác thị trường và phát triển thương hiệu luôn là một trong các mối quan tâm hàng đầu của Ban điều hành công ty. Trong năm 2017 Công ty đã đầu tư vào phát triển thương hiệu thông qua các chương trình quảng cáo trên tivi, đài phát thanh, báo chí,... điều này đã giúp các sản phẩm phân bón của Công ty đến gần hơn với bà con nông dân, qua đó đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm và phát triển thương hiệu của Công ty. Đặc biệt, trong năm 2017 Công ty đã phối hợp với Liên đoàn bóng bàn tỉnh Vĩnh Long đã tổ chức

thành công giải Bóng bàn quốc tế - cúp Phân bón Miền Nam diễn ra tại tỉnh Vĩnh Long, đây là hoạt động đã tạo ra sức lan tỏa rộng rãi thương hiệu “**Phân bón Miền Nam**” tới bạn bè trong nước và quốc tế;

- Ngoài ra, trong năm 2017 Ban Điều hành đã chỉ đạo các phòng Kinh doanh phối hợp với phòng Marketing - Truyền thông thực hiện hàng nghìn các Hội thảo nông dân, Hội nghị khách hàng cấp 1, cấp 2 và một số các chương trình tham quan du lịch để tăng cường quảng bá thương hiệu và phát triển mạnh mẽ bộ nhận diện thương hiệu của Công ty. Đồng thời tham gia tài trợ các chương trình, Hội nghị chuyên môn đặc biệt là tại khu vực Tây Nguyên như: phối hợp với Đài truyền hình Đ Ắ K Nông tổ chức chương trình “Đêm hội trăng rằm”, tham gia “Lễ hội cà phê Tây Nguyên”, “Lễ hội rau - hoa Đà Lạt”... qua những chương trình này bà con nông dân đã biết tới và dần trở nên quen thuộc với thương hiệu Phân bón Miền Nam nhiều hơn.

#### **1.4.3. Về công tác tài chính kế toán:**

- Công ty luôn chủ động về tài chính để đảm bảo đủ nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh, sử dụng vốn đúng mục đích, trích lập các quỹ đúng theo quy định. Việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản theo đúng chế độ kế toán, tài chính của Nhà nước ban hành. Tính đến 31/12/2017, Hệ số bảo toàn vốn là 1,05 lần, các chỉ số tài chính của Công ty cơ bản thể hiện được tính hiệu quả và lành mạnh trong hoạt động của doanh nghiệp;

- Kiểm tra thường xuyên các định mức kinh tế kỹ thuật trong quá trình sản xuất nghiên cứu và đầu tư để tiết kiệm nguyên liệu, vật tư, điện, than trong quá trình sản xuất; Thành lập các Tổ kiểm tra giám sát tại Nhà máy, đặc biệt là kiểm tra giám sát kho bãi, thông qua đó tăng cường việc quản lý hàng tồn kho và xuất kho, tránh thất thoát, lãng phí trong sản xuất;

- Phối hợp linh hoạt với các Nhà máy trực thuộc trong việc cân đối nguồn vốn phục vụ việc thu mua vật tư, nguyên liệu đảm bảo ổn định cho sản xuất, dự trữ tồn kho hợp lý; xây dựng nhiều giải pháp để tăng cường công tác tiêu thụ, giảm hàng tồn kho, quản lý tốt tiền hàng, công nợ khách hàng, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, nhằm giảm chi phí tài chính, hạ giá thành sản phẩm;

- Tiếp tục xây dựng tốt mối quan hệ với các tổ chức tín dụng, linh hoạt trong các hoạt động tài chính để đảm bảo tính ổn định, tính thanh khoản cho hoạt động tài chính của Công ty, đảm bảo hiệu quả trong việc sử dụng nguồn vốn với chi phí lãi vay thấp nhất; Năm 2017 lãi suất vay bình quân khoảng 5%/năm, mức thấp so với mặt bằng chung của thị trường tài chính;

- Trong năm Công ty đã đưa vào vận hành ổn định hệ thống phần mềm quản lý doanh nghiệp, tạo cơ sở để các phòng ban, bộ phận có thể phối hợp làm việc chuyên nghiệp, việc quản lý và rà soát chi phí có thể tiến hành đồng bộ và nhanh chóng, giúp các cấp lãnh đạo kịp thời nắm bắt được tình hình và đưa ra được các quyết sách phù hợp cho từng thời điểm;

- Quản lý tốt công nợ khách hàng và các khoản phải thu, cập nhật nhanh chóng các thông tin về nguồn tiền để các Phòng kinh doanh theo sát hoạt động thu nợ, bám sát tiến trình thu nợ và kịp thời đưa ra các phương án xử lý khi có tình huống phát sinh. Tổng dư



nợ phải thu đến 31/12/2017 giảm còn dưới 12% tổng doanh thu, tích cực thu hồi các khoản công nợ khó đòi và trích lập dự phòng theo quy định.

#### **1.4.4. Về công tác kỹ thuật và sản xuất:**

Do tính chất đặc thù sản xuất các mặt hàng phân bón, tuổi thọ của các trang thiết bị không cao, trong năm Công ty đã triển khai công tác sửa chữa, cải tạo và đầu tư dây chuyền, máy móc, nhà xưởng, kho bãi. Ban Điều hành đã triển khai quyết liệt các công việc như:

- rà soát lại tình trạng hệ thống máy móc, lập lý lịch thiết bị để tiến hành sửa chữa lớn, bảo dưỡng kịp thời tránh tình trạng máy móc bị hư hỏng nặng;

- Tăng cường giám sát và quản lý định mức tiêu hao nguyên vật liệu;

- Quản lý chặt chẽ công tác đầu tư để đảm bảo, chú trọng vào những công trình trọng điểm để đảm bảo việc đầu tư là có hiệu quả, tránh lãng phí thất thoát vốn;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát sản xuất tại các Nhà máy trực thuộc, giải quyết nhanh chóng, kịp thời các vấn đề phát sinh để đảm bảo ổn định sản xuất. Ban Điều hành đã phân công 01 Phó Tổng Giám đốc trực tiếp phụ trách công tác kỹ thuật - sản xuất, đầu tư nhằm mục đích tăng cường giám sát nâng cao hiệu quả quản lý của Ban Điều hành;

- Tăng cường công tác cải tạo, sửa chữa lại nhà xưởng, kho bãi, đường sá nội bộ để đảm bảo môi trường làm việc trong Nhà máy sạch sẽ, gọn gàng, thoáng mát: cải tạo nền kho D tại Nhà máy phân bón Hiệp Phước, xưởng sản xuất tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành, nhà kho và bãi chứa nguyên liệu tại Nhà máy phân bón Cửu Long... qua đó đáp ứng nhu cầu tồn trữ và bảo quản nguyên liệu và hàng hóa phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Nghiên cứu cải tiến thiết bị và trang bị thêm thiết bị mới nhằm tiết kiệm nhiên liệu, điện và than... trong quá trình sản xuất. Trong năm 2017, Công ty đã thay thế than đá trong nước bằng than đá Indonesia và than Úc cho việc đốt lò tại các Nhà máy, chính vì vậy đã giảm được khoảng 20% chi phí mua than;

- Đầu tư thay mới tại Nhà máy phân bón Hiệp Phước: hệ thống lò đốt sậy 1 - Dây chuyền hơi nước 60.000 tấn/năm, hệ thống làm nguội bán thành phẩm, hệ thống sậy hữu cơ, cải tạo dây chuyền đĩa, dây chuyền sản xuất NPK trộn 3 màu, dây chuyền NPK hơi nước 150.000 tấn/năm ... qua đó đã giúp nâng cao chất lượng sản phẩm đáng kể, rút ngắn quy trình sản xuất và giảm chi phí sản xuất;

- Đầu tư thay mới tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành: Hệ thống thiết bị trao đổi nhiệt, hệ thống bơm lưu huỳnh lỏng, bộ lọc khử mù thấp sậy, tháp hấp thụ... để tăng hiệu quả sản xuất qua đó tiết kiệm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu;

- Đầu tư thay mới tại Nhà máy Nhà máy phân bón Cửu Long: máy quang kế ngọn lửa, nồi hơi 3 tấn/giờ, xe nâng 3 tấn...;

Thông qua các hoạt động trên năm 2017 vừa qua, hệ thống dây chuyền, máy móc, nhà xưởng kho bãi đã từng bước được cải thiện, đảm bảo sản xuất ra những sản phẩm có chất lượng, mẫu mã đẹp với giá thành cạnh tranh đáp ứng được nhu cầu và thị hiếu của nông dân.

#### ***1.4.5. Về chiến lược sản phẩm và công tác tiêu thụ:***

- Trong công tác phát triển chất lượng sản phẩm: Ban Điều hành đã chỉ đạo sát sao các bộ phận chuyên môn tăng cường nghiên cứu đổi mới công nghệ sản xuất, phân tích những điểm mạnh, điểm yếu của từng sản phẩm để không ngừng nâng cao chất lượng, đưa ra thị trường những sản phẩm phân bón chuyên dùng và mang lại hiệu quả kinh tế cao;

- Ban Điều hành đã chỉ đạo các bộ phận, các Nhà máy bám sát tình hình thị trường để tính toán lượng hàng hóa tồn kho ở mức hợp lý. Việc quyết định chính xác để dự trữ kịp thời nên luôn đảm bảo được nguồn cung cho sản xuất với giá cả và chất lượng tốt nhất, không để xảy ra tình trạng thiếu hàng hóa cung cấp cho thị trường;

- Các phòng Kinh doanh của Công ty đã bám sát thị trường, lập kế hoạch và dự báo lượng hàng tiêu thụ phù hợp, chính vì vậy mà trong năm 2017 lượng hàng hóa cung cấp cho thị trường trong nước luôn được đáp ứng đầy đủ, phù hợp và kịp thời;

- Trước sự cạnh tranh gay gắt đối ở thị trường trong nước, Công ty đã liên tục mở rộng thị trường trong nước và xuất khẩu, Ban Điều hành sau khi phân tích đánh giá tình hình và tìm kiếm các đối tác xuất khẩu uy tín để tăng cường tiêu thụ sản phẩm của Công ty trên thị trường thế giới, đặc biệt là thị trường các nước ASEAN. Năm 2017, sản lượng xuất khẩu phân bón của Công ty tăng trưởng mạnh mẽ so với cùng kỳ, giúp Công ty chủ động trong việc cân đối ngoại tệ phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### ***1.4.6. Công tác chăm lo đời sống người lao động và các hoạt động đoàn thể:***

- Công ty luôn duy trì sản xuất, tạo đủ công ăn việc làm cho người lao động, thu nhập bình quân của cán bộ công nhân viên đạt 9.381.000 đồng/người/tháng, tăng 9.4% so với năm trước;

- Ban Điều hành phối hợp với Công đoàn Công ty đã tổ chức Hội thao; Du lịch tại Phú Quốc,... cho toàn thể cán bộ công nhân viên để có thời gian nghỉ ngơi, vui chơi, giải trí, giao lưu giữa các Nhà máy trực thuộc;

- Trong năm 2017, Công ty cũng đã phát động phong trào mỗi người lao động đóng góp 01 ngày lương thực lãnh để ủng hộ đồng bào lũ lụt miền Trung, thể hiện tinh thần tương thân tương ái của dân tộc ta;

- Xây dựng 5 căn nhà tình thương tại các địa phương, thực hiện phụng dưỡng suốt đời 2 bà mẹ Việt Nam anh hùng, tham gia vào các hoạt động xã hội địa phương tại các địa bàn mà Nhà máy đặt trụ sở.

## **2. Phương hướng tổ chức sản xuất kinh doanh năm 2018:**

### **2.1. Đánh giá tình hình chung:**

#### ***2.1.1. Thuận lợi:***

Năm 2018 ngành sản xuất - kinh doanh phân bón đã có những dấu hiệu tích cực, cụ thể như:

- Từ đầu năm 2018 đến nay, tình hình giá nguyên liệu có những biến động hết sức phức tạp, giá các loại nguyên liệu chủ yếu như DAP, URE, SA liên tục tăng, cùng với

đó là giá than và điện cũng tăng đã ảnh hưởng trực tiếp tới giá thành sản xuất phân bón. Giá nguyên liệu tăng sẽ giúp bà con nông dân giảm sử dụng phân đơn và chuyển sang sử dụng phân hỗn hợp NPK trong thời gian tới;

- Giá các mặt hàng nông sản như cao su, cà phê,... đang có xu hướng tăng lên, đây là dấu hiệu tích cực sẽ thúc đẩy bà con nông dân bón phân nhiều hơn, đặc biệt ở các tỉnh Tây Nguyên và Đông Nam bộ. Qua đó việc tiêu thụ sản phẩm phân bón trên thị trường trong nước cũng sẽ được phát triển mạnh hơn;

- Kỳ vọng chính sách thuế mới sẽ được thông qua và đưa mặt hàng phân bón từ không chịu thuế sang thuế xuất 0% sẽ tác động tích cực đến thị trường, tiết giảm được chi phí sản xuất, tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm trên thị trường, tạo thuận lợi cho ngành sản xuất phân bón trong bối cảnh cạnh tranh gay gắt với hàng nhập khẩu giá rẻ.

### **2.1.2. Khó khăn:**

Song song với những thuận lợi thị trường phân bón trong năm 2018 cũng sẽ gặp phải rất nhiều khó khăn, thách thức như:

- Để khắc phục thực tế thị trường phân bón đang phát triển ồ ạt, không theo định hướng, tràn lan phân bón giả, kém chất lượng, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 108/2017/NĐ-CP (Nghị định 108) về quản lý phân bón, thay thế Nghị định số 202/2013/NĐ-CP. Sự thay đổi về chủ chương, chính sách của nhà nước cũng đặt công ty trước những thách thức, nghị định số 108/2017/NĐ-CP yêu cầu sự thay đổi cả về danh mục, mẫu mã và chất lượng sản phẩm, việc hoàn thiện tất cả các nội dung để theo kịp với quy định mới cũng đòi hỏi sự chỉ đạo nhạy bén, sát sao của Ban điều hành công ty cùng với sự phối hợp nhuần nhuyễn của tất cả các phòng ban, bộ phận trong công ty để tiết giảm chi phí nhưng vẫn đem lại hiệu quả cao, phù hợp với quy định;

- Hiện nay, thị trường phân bón trong nước đang xảy ra hiện tượng cung vượt quá cầu. Trong năm 2017 hàng loạt nhà máy sản xuất phân bón NPK lớn đi vào hoạt động. Do đó, thị trường phân bón trong nước dự báo trong năm 2018 sẽ có sự cạnh tranh rất gay gắt;

- Việc giá nguyên liệu biến động thất thường cũng là một khó khăn đối với các công ty sản xuất phân bón. Điều này đòi hỏi phải luôn bám sát thị trường, dự trữ nguồn nguyên liệu tồn kho hợp lý để đảm bảo cho hoạt động sản xuất;

- Giá các loại phân nguyên liệu tăng cao tuy nhiên giá NPK lại không thể tăng ngay dẫn đến sẽ bị ảnh hưởng lớn đến lợi nhuận, thường độ trễ tăng giá mặt hàng NPK so với giá phân nguyên liệu từ 4-6 tháng;

- Lượng NPK giá rẻ nhập khẩu ồ ạt tràn vào thị trường, tâm lý ngại nông dân vẫn “sính ngoại” điều này ảnh hưởng không nhỏ tới phân bón NPK trong nước sản xuất;

Nhìn chung, năm 2018 đối với ngành sản xuất - kinh doanh phân bón có những thuận lợi và khó khăn nhất định, và diễn biến hết sức phức tạp đòi hỏi Hội đồng quản trị và Ban Điều hành tập trung chỉ đạo các bộ phận bám sát thị trường, cập nhật diễn biến tình hình kinh tế trong nước và quốc tế để hoàn thành tốt được nhiệm vụ mà Đại hội đồng cổ đông giao phó.

## 2.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018:

T T	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2017	Kế hoạch năm 2018	% so với Th.hiện 2017 (%)
1	2	3	4	5	6=5/6
<b>1</b>	<b>Giá trị SX công nghiệp (theo giá thực tế)</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>2.501.277</b>	<b>2.650.000</b>	<b>106%</b>
<b>2</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu sản xuất</b>				
	Super Lân các loại	Tấn	158.686	160.000	101%
	Phân bón NPK	Tấn	272.000	275.000	101%
	Axit Sunphuric (H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> ) tổng số	Tấn	80.955	86.000	106%
	Bao bì	Cái	10.357.550	12.000.000	116%
	Phân bón lá Yogen (dạng bột + nước)	Tấn	295,78	280.000	95%
<b>3</b>	<b>Sản phẩm chủ yếu tiêu thụ</b>				
	Super Lân các loại	Tấn	158.081	160.000	101%
	Phân bón NPK	Tấn	273.625	275.000	101%
	Axit Sunphuric (H <sub>2</sub> SO <sub>4</sub> ) thương phẩm	Tấn	33.961	28.000	82%
	Bao bì	Cái	10.822.155	12.000.000	111%
	Phân bón lá Yogen (dạng bột + nước)	Tấn	278,786	280	100%
<b>4</b>	<b>Tổng doanh thu tiêu thụ</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>2.392.264</b>	<b>2.650.000</b>	<b>111%</b>
<b>5</b>	<b>Nộp ngân sách Nhà nước</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>39.342</b>	<b>44.100</b>	<b>112%</b>
<b>6</b>	<b>Lợi nhuận</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>111.154</b>	<b>115.000</b>	<b>103%</b>
<b>7</b>	<b>Cổ tức dự kiến</b>	<b>%/CP</b>	<b>Không thấp hơn 12%</b>		

## 2.3. Một số giải pháp để thực hiện các mục tiêu cho năm 2018:

Với những đánh giá chung về tình hình thuận lợi và khó khăn, có thể nói năm 2018 ngành sản xuất - kinh doanh phân bón vẫn còn có những diễn biến hết sức phức tạp, Hội đồng quản trị và Ban Điều hành ngay từ đầu năm đã chỉ đạo các Phòng chuyên môn, các Nhà máy trực thuộc tiếp tục bám sát thị trường và tình hình sản xuất kinh doanh, thực hiện đồng bộ các giải pháp cụ thể sau:

### 2.3.1. Về công tác tổ chức, cán bộ và quản trị hành chính:

- Công ty tiếp tục cơ cấu, sắp xếp các Phòng/Bộ phận để phù hợp với tình hình sản xuất - kinh doanh của Công ty. Đặc biệt là cơ cấu lại bộ phận thị trường theo lộ trình đã đặt ra để đảm bảo phù hợp với mô hình quản lý của Công ty và tạo sự thống nhất trong bộ phận thị trường, dẫn hướng tới một mô hình kinh doanh chuyên nghiệp hơn;

- Hoàn thiện đội ngũ bán hàng của Công ty, đây là những công việc là đặc biệt quan trọng, chính vì vậy Ban Điều hành luôn quan tâm đào tạo và sắp xếp cán bộ thị trường phù hợp nhất, hướng tới các cán bộ thị trường phải chuyên nghiệp và có mạng lưới rộng khắp cả nước;

- Tiếp tục tuyển dụng lao động để đáp ứng cho nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh của Công ty. Đặc biệt, chú trọng tuyển dụng cán bộ có trình độ cao, có kinh nghiệm trong các lĩnh vực kỹ thuật, sản xuất và kinh doanh để đào tạo, hướng dẫn tạo nguồn kế cận những thế hệ cán bộ có kinh nghiệm trước khi về hưu;

- Tăng cường công tác đào tạo cán bộ thông qua các chương trình tập huấn ngắn hạn. Đặc biệt, hàng năm Công ty phối hợp với các đơn vị đào tạo có uy tín để tổ chức đào tạo các kỹ năng, kiến thức cơ bản và chuyên sâu cho cán bộ điều hành và công nhân sản xuất;

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác luân chuyển, điều động, biệt phái cán bộ làm việc tại các Nhà máy trực thuộc để nắm được tình hình cụ thể, cũng như có thể bao quát các vấn đề của Công ty. Qua đó có thể lựa chọn được những cán bộ có năng lực, trách nhiệm và bố trí vào những vị trí phù hợp với trình độ, chuyên môn;

- Tăng cường giám sát chặt chẽ kỷ luật lao động đặc biệt là ở các Nhà máy trực thuộc.

### ***2.3.2. Về công tác thị trường – phát triển thương hiệu:***

- Tiếp tục xác định thị trường trong nước là chiến lược, thị trường xuất khẩu là quan trọng. Vì vậy, xây dựng chiến lược phát triển thị trường trong nước cả về chiều rộng và chiều sâu. Sắp xếp lại hệ thống đại lý để tăng phân khúc thị trường mang lại hiệu quả cho khách hàng. Đối với thị trường xuất khẩu thì tiếp tục bám sát các thị trường hiện có và tăng cường mở rộng sang các thị trường tiềm năng như Thái Lan, Myanmar và các nước châu Phi;

- Tiếp tục thực hiện việc quảng bá và phát triển thương hiệu của Công ty có hiệu quả. Năm 2017 các chương trình qu ảng cáo, phát triển thương hiệu đã mang lại hiệu quả rõ rệt, bà con nông dân đã biết đến sản phẩm của Công ty nhiều hơn. Do đó, trong năm 2018 cần tiếp tục đầu tư cho phát triển thương hiệu, Ban Điều hành Công ty xác định đây là công việc thường xuyên và phải thực hiện liên tục trong thời gian dài để đưa “**Phân bón Miền Nam**” trở thành một thương hiệu đem lại niềm tin cho bà con nông dân;

- Tiếp tục hợp tác với tỉnh Vĩnh Long, Liên đoàn bóng bàn Việt Nam tổ chức giải Bóng bàn quốc tế - cúp **Phân bón Miền Nam** để hoạt động này được mọi người biết đến rộng rãi hơn nữa, nâng tầm giải đấu hàng năm, thông qua đó quảng bá hình ảnh Phân bón Miền Nam trong và ngoài nước;

- Tăng cường tham gia các Hội thảo nông dân, Hội nghị khách hàng, phối hợp với các Hội, Hiệp hội để xây dựng các chương trình qu ảng bá, các đợt trình diễn có tính hiệu quả để sản phẩm của Công ty đến gần với người nông dân, được bà con nông dân tin tưởng.

### ***2.3.3. Về công tác tài chính kế toán:***

- Tiếp tục quản lý chặt chẽ các chi phí sản xuất, đặc biệt tìm những nguồn cung cấp nguyên liệu có giá cả phù hợp, chất lượng tốt, có thể thay thế được những nguồn nguyên - nhiên liệu hiện tại để giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm;

- Triệt để tiết kiệm chi phí, quản lý chặt chẽ việc chi tiêu nội bộ, công nợ và các vấn đề khác theo Quy chế nội bộ của Công ty;

- Hoàn thiện hệ thống phần mềm quản trị doanh nghiệp, đặc biệt trong đó là phần mềm quản lý kế toán, đồng bộ tại tất cả các nhà máy để đáp ứng nhu cầu quản lý tài chính và quản trị doanh nghiệp;

- Quản lý tốt hàng tồn kho để giảm chi phí sản xuất;

- Tiếp tục duy trì mối quan hệ tốt với các Tổ chức tín dụng để có thể huy động được nguồn vốn có lãi suất tốt, chủ động được dòng tiền phục vụ cho hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh.

#### **2.3.4. Về công tác kỹ thuật và sản xuất:**

- Năm 2018, Công ty tiến hành thực hiện đầu tư nhiều hạng mục mới như:

+ Triển khai các bước để xây dựng dây chuyền sản xuất NPK công nghệ tạo hạt tháp cao tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành, với công nghệ sản xuất phân bón hiện đại bậc nhất hiện nay hứa hẹn sẽ đem đến nhiều kỳ vọng cho các sản phẩm tương lai của công ty;

+ Triển khai các hạng mục nâng cấp cảng Long Thành từ 5.000 tấn lên 10.000 tấn sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành, các tàu công suất lớn có thể cập cảng phục vụ cho việc xuất - nhập hàng của Nhà máy mang lại hiệu quả kinh tế cao, đặc biệt là tiết kiệm được chi phí vận chuyển và chủ động trong việc nhập các loại nguyên liệu;

+ Xây dựng thêm nhà xưởng 3.500m<sup>2</sup> tại Nhà máy Super Phốt Phát Long Thành giúp cho Nhà máy chủ động trong việc sản xuất, dự trữ và bảo quản hàng hóa, đảm bảo cung cấp hàng kịp thời. Đồng thời, giúp cho Nhà máy quản lý tốt hàng tồn kho, tránh thất thoát, lãng phí qua đó tiết giảm chi phí sản xuất;

+ Đầu tư sửa chữa lớn dây chuyền sản xuất NPK 150.000 tấn/năm ở Nhà máy Phân bón Hiệp Phước, việc cải tạo dây chuyền với quy mô lớn, đồng bộ này sẽ giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, năng suất hoạt động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của thị trường trong và ngoài nước, sẽ giúp cho Nhà máy đa dạng hóa các sản phẩm, đặc biệt là các sản phẩm hữu cơ cho xuất khẩu và cho các công ty mía đường, cao su...;

- Tiếp tục nghiên cứu và thực hiện thay thế các nguyên liệu cho sản xuất phân bón có giá thành rẻ hơn mà vẫn có chất lượng ổn định;

- Tiếp tục nghiên cứu giảm các chi phí sản xuất thông qua việc thay thế các loại nguyên - nhiên liệu cho sản xuất phân bón, đặc biệt nghiên cứu thay thế việc đốt lò bằng than đá sang trấu;

- Tiếp tục giám sát chặt chẽ quy trình sản xuất nhằm tiết kiệm nhiên liệu, nâng cao năng suất hoạt động. Phân đầu giảm mức tiêu hao nguyên vật liệu hàng xuất khẩu còn 1,5 %;

- Phối hợp với Công đoàn phát động các phong trào thi đua sản xuất - kinh doanh để tạo không khí lao động hăng say tại các Nhà máy trực thuộc.

### **2.3.5. Về chiến lược phát triển sản phẩm và công tác tiêu thụ:**

- Thời gian vừa qua các nhà máy trực thuộc công ty đã hoàn thiện áp dụng hệ thống quản trị sản xuất theo hệ thống tiêu chuẩn ISO 9001-2008 và đang thực hiện việc chuyển đổi sang tiêu chuẩn ISO 9001-2015. Trong thời gian tới cụ thể từ năm 2018 Công ty dự kiến sẽ tăng 5% sản lượng phân bón các loại đáp ứng cho thị trường và sẽ giảm về số lượng chủng loại sản phẩm, tập trung sản xuất các sản phẩm chủ lực và chiến lược của Công ty, tăng cường cơ cấu phân bón hữu cơ đáp ứng xu hướng và định hướng tăng tỷ trọng sử dụng phân bón hữu cơ của bộ nông nghiệp hướng đến nền nông nghiệp bền vững và bảo vệ môi trường nước ta;

- Dự kiến trong năm 2018 Công ty sẽ đầu tư thêm dây chuyền sản xuất NPK công nghệ tạo hạt tháp cao nhằm tạo ra các sản phẩm NPK có tổng hàm lượng dinh dưỡng cao, chất lượng tốt và hiệu quả khi sử dụng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của nhà nông và góp phần đa dạng hóa chủng loại sản phẩm nhưng giảm tối đa số lượng sản phẩm;

- Hợp tác với các tập đoàn nước ngoài sở hữu các công nghệ mới để thực hiện sản xuất các dòng phân bón mới: cụ thể với tập đoàn LG Hannong - Hàn Quốc triển khai sản xuất dòng phân bón thông minh bón 1 lần cho suốt quá trình phát triển của cây trồng. Với tập đoàn Biowish - Mỹ triển khai sản xuất dòng phân bón NPK và khoáng hữu cơ vi sinh chứa các loại vi khuẩn có ích cho đất trồng và cây trồng;

- Tiếp tục hợp tác với các nhà khoa học, các Viện nghiên cứu để từng bước cải thiện và nâng cao chất lượng sản phẩm. Phát động phong trào nghiên cứu khoa học trong Công ty để có thể khai thác được chất xám của cán bộ, công nhân viên toàn Công ty;

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ mọi giải pháp như: thực hiện các chương trình khuyến mại, chiết khấu bán hàng, ... để đẩy mạnh tiêu thụ trong nước;

- Tăng cường hợp tác với các đối tác lớn trong các lĩnh vực cao su, mía đường, ...;

- Hợp tác mạnh mẽ hơn với các đối tác xuất khẩu lớn để đẩy mạnh xuất khẩu, đặc biệt các nước trong khối ASEAN để khai thác lợi thế của Cộng đồng kinh tế ASEAN về chính thuế quan.

### **2.3.6. Công tác khác:**

- Năm 2018, Công ty tiến hành cổ phần hóa Nhà máy Sản xuất Bao Bì, hoạt động này sẽ giúp cho việc quản lý vốn của Công ty được tập trung hơn, tăng cường đầu tư cho dây chuyền, máy móc, nhà xưởng để sản xuất phân bón;

- Hoàn thiện hệ thống các phần mềm quản lý sản xuất, quản lý kho... thông qua việc triển khai các phần mềm này việc trích xuất số liệu hàng ngày sẽ được nhanh và chính xác hơn, đồng thời xử lý nhanh chóng các trường hợp phát sinh;

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp theo phong cách chuyên nghiệp, hiện đại và nghĩa tình.

### **2.3.7. Công tác chăm lo đời sống người lao động và các hoạt động đoàn thể:**

- Công ty tiếp tục chăm lo đời sống người lao động, nâng cao chất lượng cuộc sống người lao động, đảm bảo mức lương cao hơn năm 2017, thực hiện tốt các hoạt động phúc lợi xã hội với người lao động;

- Tiếp tục phối hợp với Công đoàn Công ty tổ chức Hội thao cán bộ, công nhân viên và Du lịch năm 2018 cho cán bộ, công nhân viên toàn Công ty;

- Phối hợp với Công đoàn để thực hiện các hoạt động từ thiện có ích cho xã hội và cộng đồng;

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, phối hợp tốt với Đảng ủy, Công đoàn, Đoàn Thanh niên nhằm tạo khí thế mới trong sản xuất - kinh doanh để hoàn thành tốt những mục tiêu đã đề ra cho năm 2018.

## **IV - ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY**

### **1. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty:**

Trong năm 2017 là một năm có nhiều diễn biến khó khăn làm ảnh hưởng đến ngành sản xuất phân bón nói chung và Công ty nói riêng. Nhưng với sự giám sát chặt chẽ của HĐQT và những định hướng hoạt động, hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp tình hình thực tế của thị trường Công ty đã thực hiện và hoàn thành tốt các chỉ tiêu của ĐHCĐ thường niên năm 2017 giao, bảo đảm chỉ tiêu lợi nhuận và quyền lợi cho cổ đông.

Trong công tác quản lý, Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, thực hiện nghiêm chỉnh nghị quyết ĐHCĐ năm 2017 và các Nghị quyết của HĐQT.

### **2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:**

Trong năm 2017, HĐQT Công ty đã chỉ đạo, giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban điều hành. Nhìn chung công tác điều hành của Ban Tổng giám đốc đã thực hiện đúng theo Nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT đề ra, tuân thủ các quy định của Pháp luật, điều lệ, quy chế và quy định của Công ty trong hoạt động điều hành. Công tác phát triển thị trường hiệu quả đã đẩy mạnh việc tiêu thụ sản phẩm và phát triển thương hiệu của Công ty. Tình hình tài chính, các khoản chi phí được Ban Tổng giám đốc kiểm soát chặt chẽ, quản lý tốt tiền hàng và công nợ, đẩy nhanh tốc độ quay vòng vốn, đảm bảo được tình hình tài chính lành mạnh. Đời sống của người lao động được nâng cao, môi trường làm việc ngày càng được cải thiện.

Với những nỗ lực của Ban Tổng giám đốc và tập thể người lao động của Công ty đã thực hiện các mục tiêu đặt ra theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao. Số liệu kết quả SX-KD năm 2017 được thể hiện chi tiết theo biểu sau:



STT	CHỈ TIÊU	Đơn vị tính	KH SXKD năm 2017	Thực hiện năm 2017	Tỷ lệ % Th. hiện so với KH
1	Tổng doanh thu	Tr. đồng	2.711.200	2.392.264	88%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	110.000	111.154	101%
3	Cổ tức	%/cp	≥ 12%	12%	100%

HDQT đã đánh giá cao về kết quả hoạt động SX-KD của Công ty trong năm 2017, đã bảo đảm chỉ tiêu lợi nhuận, cổ tức đạt 12%, bảo đảm đời sống ổn định cho người lao động, công ty hoạt động tốt các công tác xã hội và đảm bảo môi trường trong quá trình sản xuất.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của HDQT:

Sau khi xem xét các hoạt động SXKD của Công ty năm 2017, căn cứ tình hình thị trường, năng lực sản xuất và khả năng đáp ứng hiện tại, dự báo những thách thức, khó khăn trong năm 2018, HDQT Công ty thống nhất đề xuất kế hoạch SXKD năm 2018 của Công ty với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch SXKD năm 2018	Tỷ lệ % K.H so thực hiện cùng kỳ
1	Giá trị SXCN (theo giá thực tế)	Tr. đồng	2.650.000	106%
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	2.650.000	111%
3	Lợi nhuận	Tr. đồng	115.000	103%
4	Cổ tức	%/cp	Không thấp hơn 12%	

Nhiệm kỳ năm 2018, HDQT Công ty sẽ tập trung triển khai một số giải pháp chủ yếu sau:

#### 3.1. Trách nhiệm của từng thành viên HDQT:

Theo sát diễn biến thị trường để đưa ra những giải pháp hiệu quả, linh hoạt, nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát các mặt hoạt động của Công ty theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2014 và Điều lệ Công ty, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội Đồng cổ đông năm 2018.

#### 3.2. Về công tác tổ chức, cán bộ và quản trị hành chính:

Thường xuyên luân chuyển, điều động các cán bộ đảm nhận các vị trí khác nhau tại các nhà máy, kiện toàn bộ máy quản lý theo hướng tinh gọn, kiện toàn công tác nhân sự tại các phòng ban, đặc biệt là các phòng kinh doanh, tiến tới thống nhất sát nhập các phòng kinh doanh. Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định của công ty phù hợp với sự thay đổi của Pháp luật và tình hình thực tế của Công ty.

#### 3.3. Về công tác thị trường - phát triển thương hiệu:

Đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, sản xuất ra các sản phẩm mới ở các phân khúc tiềm năng mang lại giá trị gia tăng cao. Tiếp tục thực hiện việc quảng bá và phát triển thương hiệu của Công ty có hiệu quả. Tham gia các chương trình xúc tiến thương

mại trong và ngoài nước để quảng bá sản phẩm, xây dựng thương hiệu sản phẩm và mở rộng thị trường theo định hướng phát triển bền vững và hiệu quả. Xây dựng đội ngũ cán bộ nghiên cứu thị trường, cán bộ Marketing có trình độ, năng lực và tâm huyết để quảng bá sản phẩm, hình ảnh của công ty. Đẩy mạnh việc kinh doanh các mặt hàng phân đơn trong nước và xuất khẩu phân bón ra nước ngoài.

### 3.4. Về công tác tài chính kế toán:

Kiểm soát chặt chẽ dòng tiền, tăng cường phòng chống rủi ro về tài chính. Tăng cường kiểm tra, quản lý chặt chẽ và lựa chọn các dự án đầu tư mới có tính khả thi cao. Triển khai quyết liệt chương trình tiết kiệm, tiết giảm chi phí, sử dụng hiệu quả đồng vốn. Thường xuyên dự báo thị trường để có kế hoạch dự trữ vật tư nguyên liệu hợp lý, kiểm soát quá trình sử dụng vật tư nguyên liệu trong quá trình sản xuất.

### 3.5. Công tác kỹ thuật, sản xuất:

Nghiên cứu, học hỏi và triển khai phương án đầu tư mới dây chuyền NPK với công nghệ thấp cao, xây dựng nhà xưởng 3.500m<sup>2</sup> và hoàn tất việc nâng cấp tải trọng cảng biển tại Nhà máy Super Phốt phát Long Thành từ 5.000 tấn lên 10.000 tấn.

## V - QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng Quản trị:

#### 1.1. Thành viên và cơ cấu HĐQT:

TT	Danh sách HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phiếu			Tỷ lệ (%)
			Đại diện	Sở hữu	Tổng cộng	
1	Lâm Thái Dương	Ct. HĐQT	11.999.879		11.999.879	25,05
2	Phùng Quang Hiệp	Ủy viên	9.579.467	220.000	9.799.467	20,46
3	Trần Hữu Công	Ủy viên	9.579.467	19.057	9.598.524	20,04
4	Lê Việt Hưng	Ủy viên		774	774	0,002
5	Trần Phi Hùng	Ủy viên		324.500	324.500	0,677

#### 1.2. Các tiểu ban thuộc HĐQT: (HĐQT không có tiểu ban),

#### 1.3. Hoạt động của HĐQT:

##### 1.3.1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị:

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Lâm Thái Dương	Chủ tịch	7/7	100%	
2	Phùng Quang Hiệp	UV	7/7	100%	
3	Trần Hữu Công	UV	7/7	100%	
4	Lê Việt Hưng	UV	7/7	100%	
5	Trần Phi Hùng	UV	7/7	100%	

### 1.3.2. Các nghị quyết của HĐQT:

1	01/NQ-HĐQT	23.01.17	HĐQT họp và thống nhất các nội dung chính như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao kế hoạch SX-KD Quý I/2017.</li> <li>- Thông qua cơ cấu tổ chức lại các phòng Kinh doanh.</li> <li>- Giao TGD chuẩn bị hồ sơ tài liệu theo quy định của pháp luật để HĐQT ban hành quyết định chính thức việc cổ phần hóa N/m Sản xuất Bao bì.</li> <li>- Thông qua chủ trương đầu tư dây chuyền sản xuất NPK 60.000 tấn/năm tại N/m Super Phốt Phát Long Thành.</li> </ul>
2	36/NQ-HĐQT	09.03.17	HĐQT lấy ý kiến và thông qua các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông dự Đại hội ĐCĐ 2017 là ngày 27/03/2017.</li> <li>- Thông qua thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông năm 2017 dự kiến ngày 21/04/2017 tại N/m Phân bón Hiệp Phước.</li> </ul>
3	02/NQ-HĐQT	03.04.17	HĐQT họp và thống nhất các nội dung chính như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giao kế hoạch SX-KD Quý II/2017.</li> <li>- Thông qua các báo cáo, tờ trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.</li> <li>- Thông qua việc bổ nhiệm lại có thời hạn ông Nguyễn Khả Yên giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Cty CP Phân bón Miền Nam.</li> </ul>
4	NQ ĐHĐCĐ 2017	21.04.17	(Nội dung ở mục I)
5	07/NQ-HĐQT	22.04.17	HĐQT họp và thống nhất các nội dung chính như sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua việc kéo dài thời gian giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Cty CP Phân bón Miền Nam cho đến khi đủ tuổi về hưu đối với ông Nguyễn Bá Thanh.</li> </ul>
6	09/QĐ-HĐQT	26.04.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án “Dây chuyền sản xuất phân bón NPK 60.000 tấn/năm – N/m Super Phốt phát Long Thành”.

7	10/NQ-HĐQT	22.5.17	HĐQT lấy ý kiến và thông qua các nội dung sau: - Phê duyệt đầu tư dự án sửa chữa, nâng cấp cầu cảng N/m Super Phốt Phát Long Thành tại địa điểm: KCN Gò Dầu, H. Long Thành, Đồng Nai. Nâng cầu cảng cho tàu từ 5.000 DWT lên cầu cảng tổng hợp cho tàu đến 10.000 DWT; Tổng mức đầu tư: 8.169 tỷ đồng; Thời gian thực hiện từ tháng 05/2017 – đến 12/2017.
8	11/QĐ-HĐQT	23.05.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 02 gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư của dự án “ Sửa chữa, nâng cấp cầu cảng N/m Super Phốt phát Long Thành”.
9	12/NQ-HĐQT	29.05.17	HĐQT công ty lấy ý kiến để thông qua các nội dung: - Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức đợt 2 năm 2016 bằng tiền. Số tiền dự kiến chi trả: 28.738.399.800 đồng. Ngày đăng ký cuối cùng: 15.06.2017 Tỷ lệ chi trả cổ tức: 6%/mệnh giá. Ngày thực hiện chi trả dự kiến: 30/06/2017.
10	13/NQ-HĐQT	19.06.17	HĐQT công ty lấy ý kiến để thông qua các nội dung: - Thông qua việc chọn Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính Cty CP Phân bón Miền Nam năm 2017.
11	14/NQ-HĐQT	25.07.17	HĐQT họp và thống nhất các nội dung như sau: - Giao kế hoạch SX-KD Quý III/2017. - Thông qua việc thay đổi nhân sự tham gia Hội đồng thành viên tại C. ty TNHH Hóa chất LG-Vina.
12	15/QĐ-HĐQT	26.07.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc ông Nguyễn Bá Thanh thôi giam gia Hội đồng Thành viên Công ty TNHH Hóa chất LG-VINA.
13	16/QĐ-HĐQT	26.07.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc ông Nguyễn Khả Yêm thôi giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên Cty TNHH Hóa chất LG-VINA, để giữ chức vụ Thành viên HĐQT Cty TNHH Hóa chất LG-VINA
14	17/QĐ-HĐQT	26.07.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc cử ông Phùng Quang Hiệp giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Hóa chất LG-VINA.
15	18/QĐ-HĐQT	17.08.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án ”Xưởng sản xuất – N/m Super Phốt phát Long Thành”.
16	19/QĐ-HĐQT	01.09.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc phê duyệt thiết kế và dự toán công trình ”Xưởng sản xuất – N/m Super Phốt phát Long Thành”.

17	20/QĐ-HĐQT	01.09.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án ”Xưởng sản xuất – N/m Super Phốt phát Long Thành”.
18	21/NQ-HĐQT	17.10.17	HĐQT họp và thống nhất các nội dung như sau: - Giao kế hoạch SX-KD Quý IV/2017.
19	23/QĐ-HĐQT	17.10.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc nghỉ việc đề hưởng chế độ hưu trí của ông Nguyễn Bá Thanh – Phó Tổng Giám đốc Công ty.
20	24/NQ-HĐQT	17.10.17	HĐQT họp và thống nhất các nội dung như sau: - Thông qua phương án tạm ứng cổ tức năm 2017.
21	25/QĐ-HĐQT	17.10.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án “Sửa chữa, nâng cấp cầu cảng – N/m Super Phốt Phát Long Thành”.
22	26/ QĐ- HĐQT	10.11.2017	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu 02 gói thầu thuộc giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án Cao ốc văn phòng Cty Cp Phân bón Miền Nam.
23	27/ QĐ- HĐQT	10.11.2017	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc thông qua danh sách đơn vị tư vấn được đề nghị chỉ định thầu để thẩm định giá trị thương quyền đất dự án Cao ốc văn phòng Cty Cp Phân bón Miền Nam.
24	28/ QĐ- HĐQT	10.11.2017	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc thông qua danh sách đơn vị tư vấn được đề nghị chỉ định thầu để thẩm tra báo cáo nghiên cứu khả thi dự án Cao ốc văn phòng Cty Cp Phân bón Miền Nam.
25	29/NQ-HĐQT	28.11.17	HĐQT họp và thống nhất các nội dung như sau: - Triển khai quy trình bổ nhiệm lại có thời hạn chức vụ Tổng GD đối với ông Phùng Quang Hiệp – TGD.
26	30/NQ-HĐQT	28.11.17	HĐQT họp và thống nhất các nội dung như sau: - Triển khai quy trình bổ nhiệm có thời hạn chức vụ Kế toán trưởng đối với ông Đỗ Văn Tuấn – Trưởng phòng Kế toán Tài chính.
27	31/ QĐ- HĐQT	28.11.17	HĐQT lấy ý kiến và quyết định về việc phê duyệt thiết kế và dự toán công trình “Sửa chữa, nâng cấp cầu cảng – N/m Super Phốt phát Long Thành”.
28	32/ QĐ- HĐQT	28.11.17	HĐQT lấy ý và quyết định về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án” Sửa chữa, nâng cấp cầu cảng – N/m Super Phốt Phát Long Thành”.

## 2. Ban Kiểm soát:

### 2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

TT	Danh sách BKS	Ch.vụ	Số lượng cổ phiếu			Tỷ lệ (%)
			Đại diện	Sở hữu	Tổng cộng	
1	Phạm Đức Hoài	Tr.ban				
2	Nguyễn Thị Thùy Dương	Ủy viên				
3	Vũ Trịnh Diễm Hồng	Ủy viên				

### 2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

#### 2.2.1. Các cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Phạm Đức Hoài	Tr.ban	2/2	100%	
2	Nguyễn Thị Thùy Dương	UV	2/2	100%	
3	Vũ Trịnh Diễm Hồng	UV	2/2	100%	

#### 2.2.2. Nội dung các cuộc họp của Ban kiểm soát:

TT	Số BB	Ngày	Nội dung
1	01/BB-BKS	03/05/2017	- Họp phân công nhiệm vụ của các thành viên BKS. - Dự kiến tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2017 và lập kế hoạch kiểm soát năm.
2	02/BB-BKS	01/11/2017	- Họp đánh giá và kiểm soát các chỉ tiêu Báo cáo tài chính quý 3 và 9 tháng năm 2017. - Thống nhất nội dung báo cáo kiểm soát theo chuyên đề 9 tháng năm 2017.

#### 2.2.3. Các hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Phân công các thành viên Ban Kiểm soát tham gia kiểm soát các hoạt động của Công ty, thực hiện chức trách của Ban Kiểm soát theo quy định;
- Tham gia và có ý kiến trong các cuộc họp của Hội đồng quản trị;
- Kiến nghị Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc về công tác quản lý, điều hành Công ty;
- Kiểm tra, thẩm định các báo cáo tài chính định kỳ của Công ty; Thực hiện kiểm soát định kỳ theo quy định;
- Thẩm định báo cáo quản trị Công ty năm 2017;
- Kiểm tra việc ban hành và thực thi các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc;
- Kiểm tra tính chính xác, trung thực, hợp pháp trong việc lập báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo kiểm toán năm.

#### **2.2.4. Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát:**

##### **2.2.4.1. Công tác quản lý, điều hành Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:**

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc đã tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy chế quản lý nội bộ;

- Trong năm, HĐQT đã thông qua kế hoạch phát triển thương hiệu và bộ nhận diện thương hiệu mới của Công ty, đồng thời chỉ đạo Ban TGD triển khai thực hiện;

- Hội đồng quản trị, Ban TGD đốc đã tích cực, chủ động trong việc hoàn thiện cơ cấu tổ chức bộ máy Công ty;

- Trình tự, thủ tục các phiên họp của HĐQT, việc thông qua các quyết định của HĐQT phù hợp với các quy định;

- Ban Kiểm soát nhất trí với các đánh giá của Hội đồng quản trị trong báo cáo quản trị Công ty năm 2017;

- Thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị và mục tiêu nhiệm vụ đã đề ra Tổng giám đốc đã tập trung chỉ đạo và cùng Công ty khắc phục khó khăn, đồng thời phát huy nội lực sẵn có, tận dụng thuận lợi để thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã được Đại hội đồng Cổ công thường niên năm 2017 đề ra. Các chỉ tiêu cụ thể đã được nêu trong Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2017.

Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc về tình hình mọi mặt của Công ty năm 2017.

##### **2.2.4.2. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty:**

- Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty được lập và gửi đúng hạn, phù hợp với các quy định của pháp luật;

- Báo cáo tài chính năm 2017 đã được kiểm toán, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty, phù hợp với các quy định của pháp luật, với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

#### **Một số chỉ tiêu tài chính:**

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Năm 2017</b>
1	Tổng tài sản	Tỷ đồng	1.237,93
2	Nợ phải trả	Tỷ đồng	648,57
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	588,91
4	Hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu	Lần	1,1
5	Doanh thu và thu nhập khác	Tỷ đồng	2.392
6	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	111,15
7	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	91,95
8	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	1.920

#### 2.2.4.3. Kiểm tra, xem xét và các khiếu nại, tố cáo:

Từ sau kỳ Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2017 đến nay, Ban Kiểm soát chưa nhận được bất kỳ khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến các chức danh thuộc Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty.

2.2.4.4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc; công bố thông tin cho cổ đông:

- Hội đồng quản trị Công ty tổ chức họp thường kỳ hàng quý và họp bất thường, có sự tham gia của Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc, kịp thời;

- Ban Kiểm soát đã nhận được tương đối đầy đủ các tài liệu về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty;

- Các thông tin cơ bản về tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty đã được đăng tải công khai trên trang Web của Công ty.

### 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát:

Các mức thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát được Đại hội Đồng Cổ đông năm 2017 thông qua.

#### 3.1. Thù lao của HĐQT:

- Chủ tịch HĐQT: 10.000.000 đ/tháng x 12 tháng = 120.000.000 đồng.

- Ủy viên HĐQT:

8.000.000 đ/tháng x 04 người x 12 tháng = 384.000.000 đồng.

Tổng mức thù lao của Hội đồng quản trị năm 2017: **504.000.000** đồng.

#### 3.2. Thù lao của Ban Kiểm soát:

- Thành viên Ban Kiểm soát:

4.000.000 đ/tháng x 02 người x 12 tháng = 96.000.000 đồng.

Tổng mức thù lao của Ban Kiểm soát năm 2017: **96.000.000** đồng.

**3.3. Giao dịch cổ phiếu:** Báo cáo chi tiết theo phụ lục số 01 - giao dịch cổ đông nội bộ và người có liên quan (đính kèm).

## VI - BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính cho năm tài chính của công ty CP Phân bón Miền Nam kết thúc ngày 31/12/2017 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC, đơn vị đủ điều kiện kiểm toán cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán theo qui định của Bộ Tài Chính và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước. Kiểm toán viên không có bất kỳ quan hệ kinh tế hoặc quyền lợi kinh tế với công ty như: góp vốn cổ phần, cho vay hoặc vay vốn từ khách hàng, là cổ đông chi phối của khách hàng hoặc ký kết hợp đồng gia công dịch vụ, đại lý tiêu thụ hàng hóa ...



Ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC tại báo cáo kiểm toán Số: 190318.006/BCTC.HCM ngày 19 tháng 03 năm 2018.

*“Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam được lập ngày 19 tháng 03 năm 2018, từ trang 05 đến trang 40, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản Thuyết minh báo cáo tài chính.*

### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

*Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.*

### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

*Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.*

*Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.*

*Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.*

### **Ý kiến của Kiểm toán viên**

*Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Phân bón Miền Nam tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”*

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 03 năm 2018

Chi nhánh Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC

Giám đốc

(đã ký)

Ngô Minh Quý

Kiểm toán viên

(đã ký)

Nguyễn Thế Văn

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 2434-2018-002-1

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề

Kiểm toán số: 2874-2015-002-1”

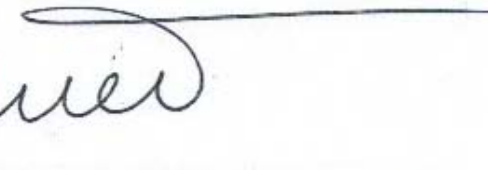
Báo cáo tài chính đã đư ọc kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh báo cáo tài chính được lập theo các qui định của pháp luật về kế toán và kiểm toán (file đính kèm

[www.phanbonmiennam.com.vn/quanhecodong](http://www.phanbonmiennam.com.vn/quanhecodong)).



NGƯỜI ĐẠI DIỆN

THEO PHÁP LUẬT CÔNG TY



Phùng Quang Hiệp